

Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ

T, ngày 20 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2025/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Chị Bùi Thị N**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: **Anh Hoàng Văn T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Hoàng Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Hoàng Bùi Minh B, sinh ngày 01/4/2015 và Hoàng Bùi Minh N, sinh ngày 22/10/2019. Chị Bùi Thị N chưa yêu cầu anh Hoàng Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị N phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Hoàng Văn T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị N tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Hoàng Văn T. Chị Bùi Thị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0000800 ngày 26/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hòa Bình, đối trừ chị Bùi Thị N được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã N, huyện P, tỉnh Bắc Kạn - Nơi đăng ký kết hôn, đăng ký ngày 30/9/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương